TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG HÀN QUỐC THEO CHƯƠNG TRÌNH EPS Ở BÌNH DƯƠNG TRONG 3 NĂM: 2023, 2024, 2025

I. BỐI CẢNH CHUNG CHƯƠNG TRÌNH EPS VÀ TÌNH HÌNH TẠI BÌNH DƯƠNG

1. Giới thiệu chung về Chương trình EPS

Chương trình EPS (Employment Permit System) là một hệ thống cấp phép việc làm do Chính phủ Hàn Quốc khởi xướng từ năm 2004 nhằm tiếp nhận lao động nước ngoài làm việc hợp pháp trong các ngành nghề như sản xuất chế tạo, xây dựng, ngư nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ. Việt Nam chính thức ký Bản ghi nhớ (MOU) với Hàn Quốc từ năm 2004 và trở thành một trong những quốc gia cung ứng lao động trọng điểm trong khuôn khổ chương trình này.

Chương trình EPS được điều hành tại Việt Nam bởi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, thông qua Trung tâm Lao động ngoài nước (COLAB). Người lao động tham gia EPS bắt buộc phải thi đậu kỳ kiểm tra tiếng Hàn (TOPIK), có độ tuổi từ 18–39 và không có tiền án, tiền sự hoặc cấm xuất cảnh.

Tính đến cuối năm 2024, theo số liệu của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Việt Nam đã có hơn 120.000 lao động được phái cử sang Hàn Quốc làm việc qua chương trình EPS. Trung bình mỗi năm có khoảng 6.000–8.000 lao động Việt Nam được tuyển chọn. Trong đó, lao động từ các tỉnh miền Trung và miền Bắc chiếm tỷ lệ cao, nhờ có truyền thống xuất khẩu lao động và chính sách hỗ trợ tại địa phương tương đối mạnh mẽ.

2. Vai trò và lợi ích của chương trình EPS đối với người lao động

Chương trình EPS mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho người lao động Việt Nam:

Thu nhập cao và ổn định: Mức lương cơ bản trung bình tại Hàn Quốc dành cho lao động EPS dao động từ 40–50 triệu đồng/tháng (chưa tính tăng ca và các khoản phụ cấp), cao gấp nhiều lần thu nhập tại các khu công nghiệp trong nước.

Cơ hội tích lũy vốn và khởi nghiệp sau khi hồi hương: Sau 4–5 năm làm việc tại Hàn Quốc, người lao động có thể tiết kiệm được khoảng 800 triệu - 1 tỷ đồng, tạo tiền đề cho việc phát triển kinh tế gia đình và ổn định cuộc sống.

Nâng cao tay nghề và kỷ luật lao động: Lao động làm việc trong môi trường công nghiệp tiên tiến như Hàn Quốc được tiếp cận kỹ năng sản xuất hiện đại, ý thức kỷ luật nghiêm ngặt, góp phần hình thành tác phong công nghiệp.

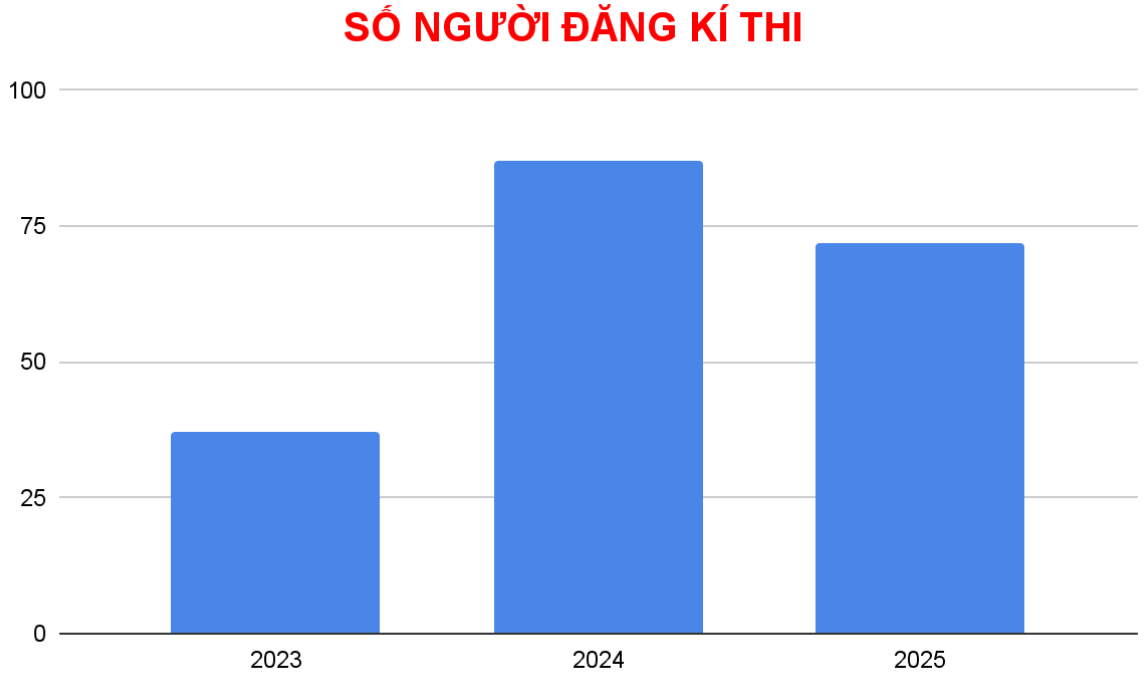
Hạn chế rủi ro lừa đảo: Khác với các hình thức đi lao động tự do, EPS là chương trình phi lợi nhuận, do nhà nước hai bên trực tiếp quản lý, đảm bảo tính minh bạch, an toàn và hạn chế chi phí phát sinh.

II. SỐ LƯỢNG VÀ CẤU TRÚC NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ THI TIẾNG HÀN (2023–2025)

1. Số lượng đăng ký dự thi theo từng năm

Theo số liệu thống kê, trong ba năm gần đây, số lượng người lao động tại tỉnh Bình Dương đăng ký tham gia kỳ thi tiếng Hàn theo chương trình EPS đã có sự biến động rõ rệt. Cụ thể, năm 2023 ghi nhận 37 hồ sơ đăng ký; đến năm 2024 con số này tăng mạnh lên 87 người; tuy nhiên sang năm 2025, số lượng có xu hướng giảm nhẹ còn 72 người.

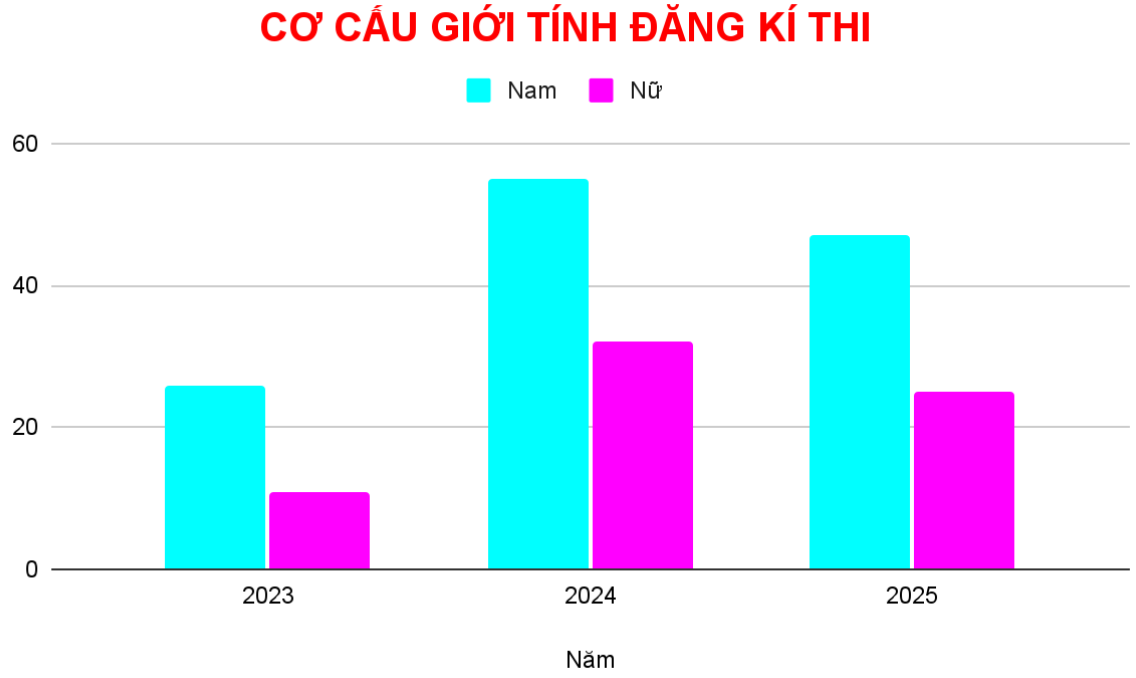
Sự gia tăng đáng kể trong năm 2024 có thể được lý giải bởi nhiều yếu tố. Một mặt, đây là thời điểm nền kinh tế phục hồi sau đại dịch COVID-19, người lao động bắt đầu tìm kiếm các cơ hội việc làm ổn định và thu nhập cao hơn tại thị trường nước ngoài. Mặt khác, thông tin về chương trình EPS có dấu hiệu được lan tỏa rộng rãi hơn thông qua các lao động hồi hương thành công, cộng với nỗ lực tuyên truyền của một số địa phương cấp huyện. Tuy vậy, việc sụt giảm nhẹ trong năm 2025 cũng cho thấy mức độ tiếp cận của chương trình còn chưa thực sự ổn định và cần có chính sách bền vững hơn trong thời gian tới.



2. Cơ cấu giới tính của người đăng ký

Về cơ cấu giới tính, thống kê ba năm gần nhất cho thấy tỷ lệ nam giới tham gia dự thi luôn chiếm ưu thế rõ rệt so với nữ giới. Năm 2023, có 26 nam và 11 nữ đăng ký thi. Năm 2024 ghi nhận 55 nam và 32 nữ, trong khi năm 2025 có 47 nam và 25 nữ. Tỷ lệ trung bình trong cả ba năm cho thấy khoảng 68% là lao động nam, trong khi chỉ khoảng 32% là lao động nữ.

Sự chênh lệch này phản ánh đặc điểm đặc thù của ngành nghề đăng ký: gần như toàn bộ thí sinh lựa chọn ngành "Sản xuất chế tạo" – một lĩnh vực thường ưu tiên tuyển dụng nam giới do đặc thù yêu cầu về thể lực và thời gian làm việc kéo dài. Đồng thời, tại Bình Dương, phụ nữ có xu hướng lựa chọn các công việc tại chỗ trong các nhà máy với điều kiện làm việc ổn định, không phải xa gia đình, do đó không tạo động lực mạnh để tham gia các chương trình làm việc ở nước ngoài có thời hạn dài.



3. Cơ cấu độ tuổi của người đăng ký

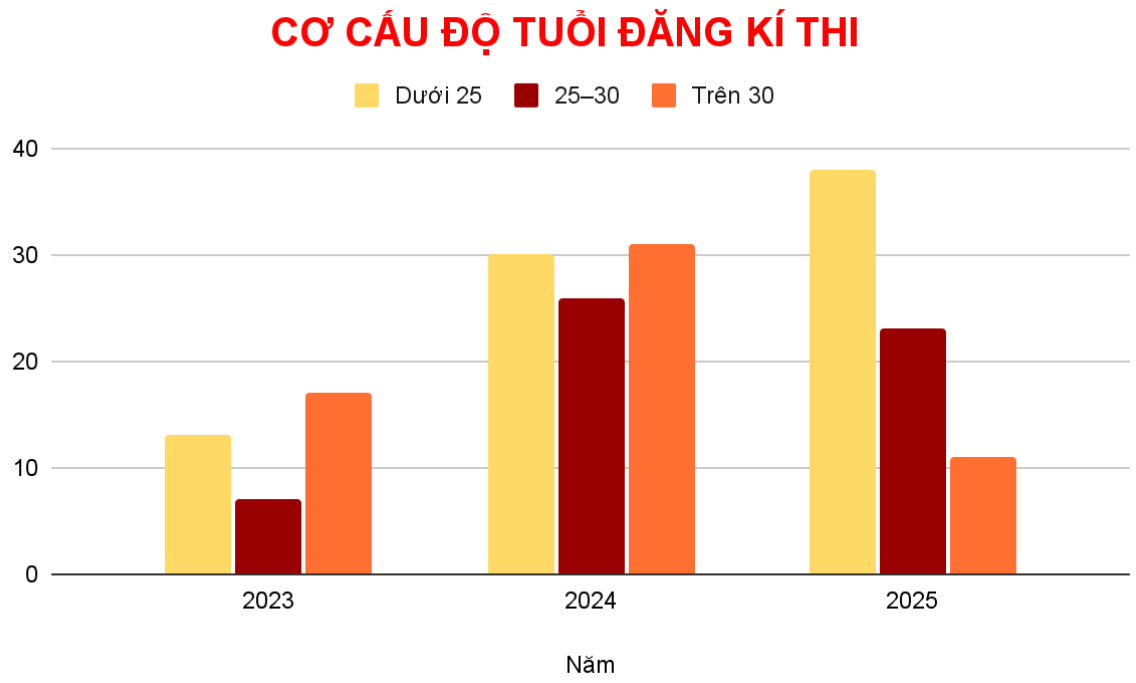
Phân tích theo nhóm tuổi, có thể chia lực lượng lao động đăng ký dự thi thành ba nhóm: dưới 25 tuổi, từ 25 đến 30 tuổi và trên 30 tuổi. Cụ thể:

Năm 2023: nhóm dưới 25 tuổi chiếm 13 người, từ 25–30 tuổi là 7 người, và trên 30 tuổi là 17 người.

Năm 2024: số lượng tăng ở cả ba nhóm, với 30 người dưới 25 tuổi, 26 người từ 25–30 tuổi, và 31 người trên 30 tuổi.

Năm 2025: tỷ lệ người trẻ tăng rõ rệt với 38 người dưới 25 tuổi, 23 người trong nhóm 25–30 tuổi và chỉ còn 11 người trên 30 tuổi.

Qua đó có thể thấy xu hướng ngày càng có nhiều lao động trẻ quan tâm đến chương trình EPS. Độ tuổi dưới 25 được xem là phù hợp nhất với yêu cầu từ phía Hàn Quốc do khả năng học ngoại ngữ tốt, sức khỏe dẻo dai và dễ thích nghi với môi trường làm việc mới. Mặt khác, nhóm trên 30 tuổi vẫn duy trì được mức độ quan tâm nhất định, chủ yếu là những người đã có kinh nghiệm làm việc nhưng mong muốn cải thiện thu nhập và môi trường sống.



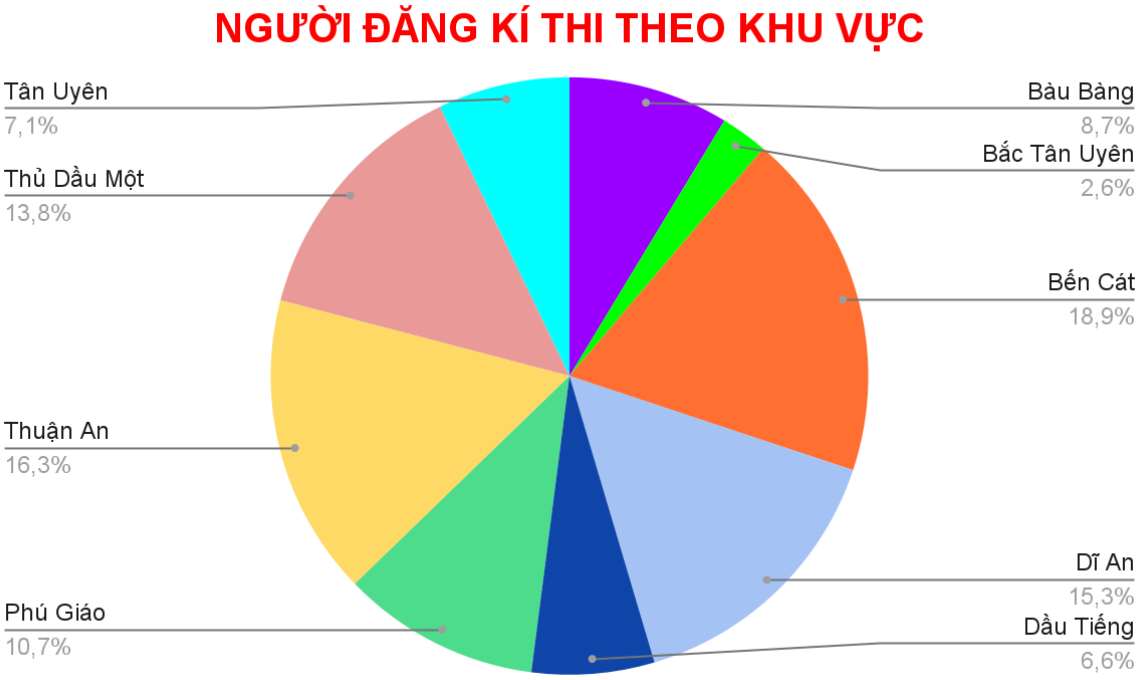
4. Phân bố địa bàn cư trú

Số liệu thống kê cho thấy sự phân bố không đồng đều về địa bàn cư trú của người lao động đăng kí tham gia chương trình EPS tại tỉnh Bình Dương trong giai đoạn 2023–2025. Cụ thể, TP. Bến Cát dẫn đầu với tổng cộng 37 lượt đăng kí, chiếm tỷ lệ cao nhất trong toàn tỉnh. Kế đến là thành phố Thuận An với 32 lượt và thành phố Dĩ An với 30 lượt đăng kí. Những địa phương này là các trung tâm đô thị, khu công nghiệp lớn, có mật độ dân cư cao và tập trung nhiều lao động phổ thông – nhóm đối tượng chính của chương trình EPS.

Mặt khác, các huyện như Bắc Tân Uyên hay Bàu Bàng có số lượng đăng kí khá khiêm tốn, lần lượt chỉ ở mức 5 và 17 lượt trong vòng 3 năm. Điều này phản ánh phần nào mức độ tiếp cận thông tin, điều kiện kinh tế – xã hội và nhu cầu tìm kiếm việc làm ở nước ngoài của người lao động tại các địa phương này còn hạn chế hơn so với khu vực trung tâm.

Dữ liệu thực tế hoàn toàn phù hợp với xu thế chung được ghi nhận trong các báo cáo ngành: lao động ở các khu vực đô thị, ven khu công nghiệp thường có xu hướng tiếp cận nhanh hơn với các chương trình lao động ngoài nước do có mạng lưới tuyên truyền tốt hơn và nhu cầu chuyển đổi việc làm cao hơn. Qua đó, có thể thấy rõ sự cần thiết trong việc điều chỉnh chính sách tuyên truyền, hỗ trợ thi tiếng Hàn và tạo điều kiện tiếp

cận thông tin cho người lao động tại các vùng xa trung tâm, nhằm đảm bảo sự công bằng và hiệu quả trong triển khai chương trình EPS trên toàn tỉnh.



5. Ngành nghề đăng ký

Phần lớn hồ sơ đăng ký trong 3 năm đều lựa chọn ngành Sản xuất chế tạo, bên cạnh ngành đóng tàu và xây dựng. Điều này phản ánh đúng thực tiễn lao động tại Bình Dương – một địa phương có tỷ trọng công nghiệp cao, hệ thống nhà máy, xưởng sản xuất lớn, còn lĩnh vực nông nghiệp hầu như không đóng vai trò chủ đạo trong cơ cấu lao động địa phương.

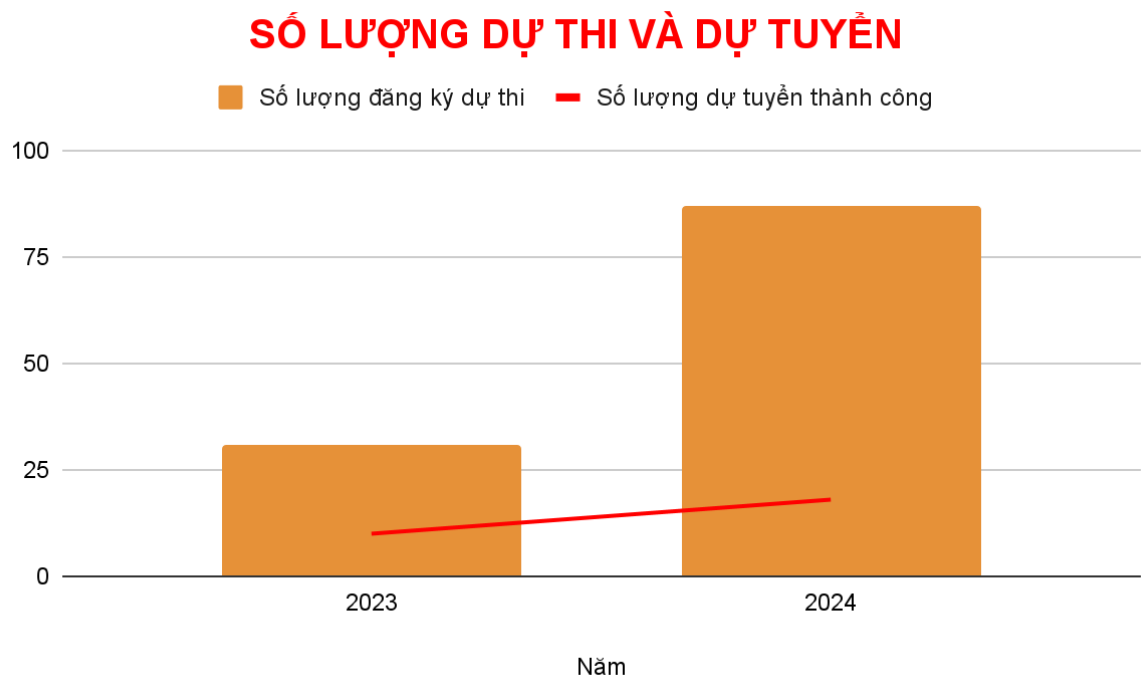
Việc người lao động lựa chọn ngành nghề quen thuộc cũng cho thấy xu hướng đăng ký mang tính thực dụng và gắn với năng lực sẵn có. Đây là yếu tố thuận lợi nếu chính quyền tỉnh có thể tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, ôn luyện bài bản về ngành sản xuất chế tạo, góp phần nâng cao chất lượng và tỷ lệ trúng tuyển thực tế trong các năm tới.

III. KẾT QUẢ NGƯỜI DỰ TUYỂN THÀNH CÔNG (2023–2024)

1. Số lượng và tỷ lệ dự tuyển thành công

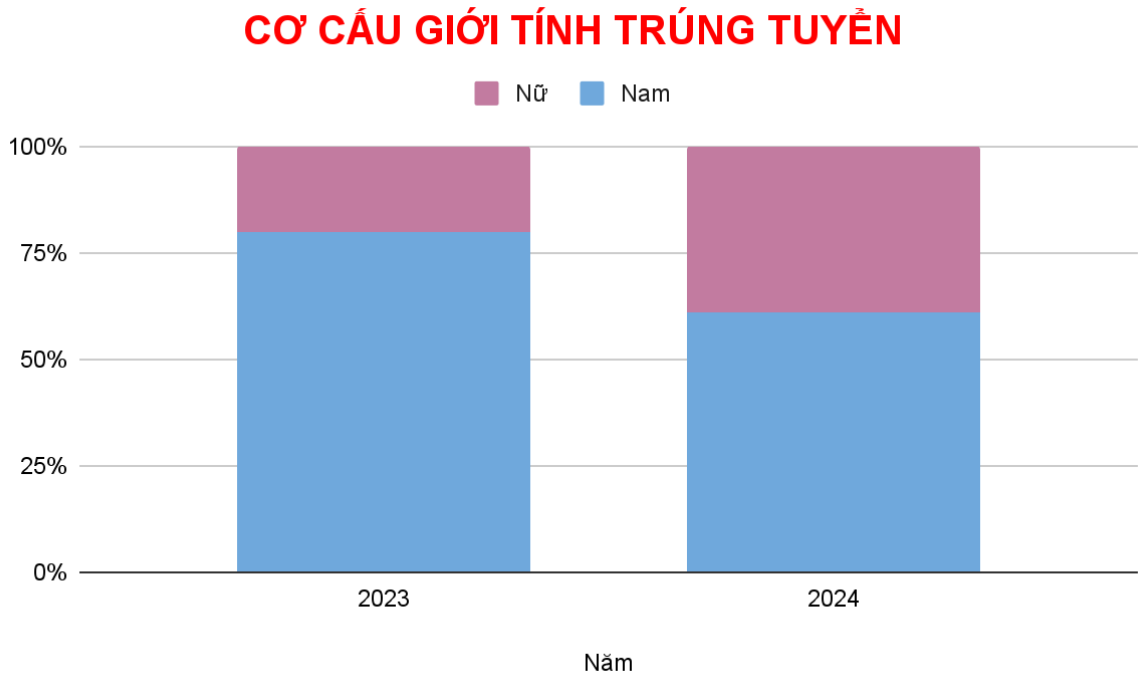
Trong hai năm 2023 và 2024, tổng số người lao động tại Bình Dương trúng tuyển chương trình EPS sau kỳ thi tiếng Hàn là 28 người: gồm 10 người trong năm 2023 và 18 người trong năm 2024. So với số lượng đăng ký thi tương ứng từng năm (31 người năm 2023 và 87 người năm 2024), tỷ lệ trúng tuyển còn tương đối thấp, lần lượt đạt khoảng 32% và 21%.

Dù số lượng tăng nhẹ qua các năm, song tỷ lệ trúng tuyển vẫn chưa tương xứng với tiềm năng lực lượng lao động tại địa phương. Điều này cho thấy cần có sự đầu tư mạnh mẽ hơn vào công tác đào tạo tiếng Hàn và chuẩn bị hồ sơ dự tuyển để nâng cao khả năng cạnh tranh cho người lao động.



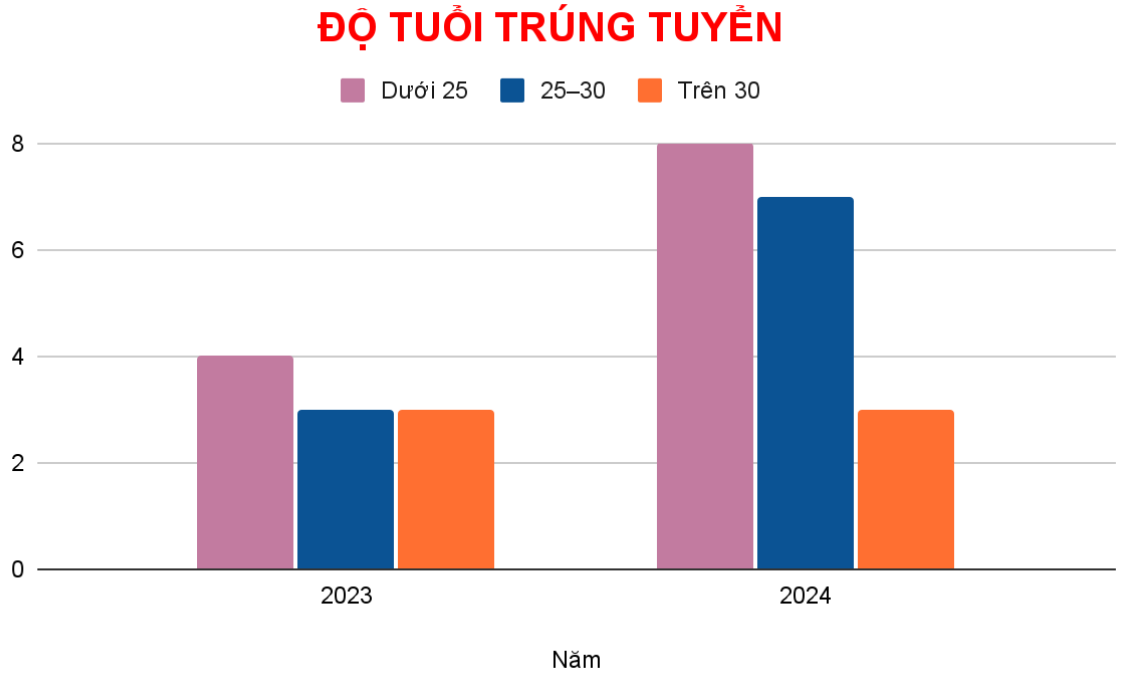
2. Cấu trúc giới tính – độ tuổi – ngành nghề

Về cơ cấu giới tính, nam giới tiếp tục chiếm tỷ lệ chủ đạo trong nhóm trúng tuyển: năm 2023 có 8 nam và 2 nữ, năm 2024 có 11 nam và 7 nữ. Tuy nhiên, tỷ lệ nữ giới đã tăng từ 20% lên gần 39% chỉ trong một năm, cho thấy xu hướng mở rộng cơ hội cho lao động nữ ngày càng rõ rệt. Đây là điểm sáng đáng ghi nhận, nhất là trong bối cảnh EPS từng được cho là chỉ phù hợp với lao động nam trong các ngành công nghiệp nặng. Nếu địa phương có chiến lược đào tạo và định hướng nghề nghiệp phù hợp, đây sẽ là phân khúc tiềm năng cần được chú trọng khai thác.



Xét theo nhóm tuổi, người lao động dưới 30 tuổi chiếm tỷ trọng áp đảo trong cả hai năm. Cụ thể, năm 2023 có 4 người dưới 25 tuổi, 3 người từ 25 đến 30 tuổi và 3 người trên 30 tuổi; trong khi năm 2024, tỷ lệ lao động trẻ tiếp tục tăng với 8 người dưới 25 tuổi, 7 người từ 25–30 tuổi, chỉ còn 3 người trên 30 tuổi. Dữ liệu này hoàn toàn phù hợp với đặc điểm tuyển dụng của chương trình EPS, vốn ưu tiên người trẻ có khả năng tiếp thu ngôn ngữ nhanh, linh hoạt với môi trường làm việc mới và có thể gắn bó dài hạn tại Hàn Quốc.

Về ngành nghề dự tuyển, năm 2023, 2024 tất cả 28 lao động trúng tuyển đều đăng ký ngành "Sản xuất chế tạo", phản ánh đúng đặc điểm công nghiệp của địa phương và xu hướng chọn ngành quen thuộc để dễ trúng tuyển.



IV. NGUYÊN NHÂN CÓ TỶ LỆ EPS TẠI BÌNH DƯƠNG CÒN THẤP

1. Đặc điểm kinh tế – xã hội: Bình Dương là tỉnh công nghiệp phát triển, nhu cầu lao động nội địa rất lớn

Bình Dương hiện là địa phương đứng đầu cả nước về tốc độ phát triển công nghiệp, với hơn 30 khu công nghiệp và cụm công nghiệp đang hoạt động, thu hút hàng trăm nghìn lao động mỗi năm. Theo số liệu thống kê, thu nhập bình quân của công nhân tại các nhà máy, khu chế xuất dao động từ 7–12 triệu đồng/tháng – mức thu nhập tương đối ổn định và đủ để người lao động đảm bảo cuộc sống tại địa phương.

Chính vì vậy, người lao động tại Bình Dương không chịu áp lực lớn về việc tìm kiếm việc làm ở nước ngoài, và cũng không phải đối mặt với tình trạng thiếu cơ hội việc làm như tại các tỉnh nông nghiệp truyền thống. Sự hấp dẫn của thị trường lao động trong nước đã khiến chương trình EPS – vốn đòi hỏi thời gian chuẩn bị dài, chi phí đào tạo tiếng Hàn, thời gian xa gia đình – trở nên kém hấp dẫn hơn so với các lựa chọn việc làm tại chỗ.

2. Thiếu chính sách khuyến khích xuất khẩu lao động

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến tỷ lệ EPS thấp tại Bình Dương là sự thiếu vắng của các chính sách hỗ trợ, khuyến khích người lao động tham gia xuất khẩu lao động nói chung và chương trình EPS nói riêng. Trong khi các tỉnh miền Trung, miền

Tây có chính sách hỗ trợ tài chính (cho vay không lãi, miễn phí học tiếng, hỗ trợ lệ phí thi), thì Bình Dương hiện chưa xây dựng hệ thống hỗ trợ tương tự.

Thực tế cũng cho thấy Bình Dương chưa có trung tâm đào tạo tiếng Hàn chuyên sâu trực thuộc nhà nước, và việc tổ chức các lớp ôn luyện EPS chủ yếu do các đơn vị tư nhân nhỏ lẻ đảm nhiệm, dẫn đến chi phí cao, chất lượng không đồng đều. Ngoài ra, chính quyền địa phương chưa xem chương trình EPS là một phần của chiến lược phát triển nhân lực – điều vốn rất phổ biến tại các tỉnh có truyền thống xuất khẩu lao động như Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình…

3. So sánh với các tỉnh miền Bắc, miền Tây

Đối chiếu với các tỉnh như Nghệ An, Hà Tĩnh (miền Bắc) hay Đồng Tháp, Cần Thơ (miền Tây), dễ dàng nhận thấy tỷ lệ người tham gia chương trình EPS tại những địa phương này cao hơn Bình Dương gấp nhiều lần. Lý do là vì ở các tỉnh này, việc đi làm việc ở nước ngoài đã trở thành một lựa chọn phổ biến trong chiến lược thoát nghèo của hộ gia đình nông thôn. Tại đây, chính quyền tổ chức tuyên truyền sâu rộng, có trung tâm dạy tiếng Hàn trực thuộc sở, và thường xuyên tổ chức hội thảo định hướng cho thanh niên.

Trong khi đó, tại Bình Dương, mô hình này chưa được hình thành rõ nét. Người lao động chủ yếu tiếp cận thông tin từ mạng xã hội, người quen hoặc qua nhóm cộng đồng, thiếu sự hỗ trợ bài bản từ chính quyền cấp xã/huyện, khiến tính tự phát cao và hiệu quả thấp.

4. Yếu tố xã hội học: Văn hóa "an cư – làm gần nhà", tâm lý ít muốn đi xa

Cuối cùng, cần nhấn mạnh yếu tố văn hóa cư trú mang tính chất xã hội học. Khác với người dân các tỉnh miền Trung – vốn có truyền thống lao động xa xứ – thì lao động tại Bình Dương (kể cả dân gốc và dân nhập cư lâu năm) có xu hướng ổn định tại chỗ, gắn bó với địa phương nơi đã lập nghiệp. Với tâm lý "an cư rồi mới lạc nghiệp", cộng thêm việc có sẵn công việc tại các khu công nghiệp, phần lớn lao động không muốn thay đổi môi trường sống và làm việc một cách đột ngột.

Mặt khác, người dân địa phương ít chịu sức ép từ thiếu đất sản xuất, thiên tai, hay thiếu cơ hội kinh tế như tại một số vùng sâu, vùng xa. Do đó, động lực để ra nước ngoài làm việc – vốn là yếu tố then chốt thúc đẩy xuất khẩu lao động – không đủ mạnh để hình thành làn sóng tham gia EPS tại Bình Dương.

V. VAI TRÒ CỦA TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM BÌNH DƯƠNG

Trong bối cảnh chương trình EPS (Employment Permit System) được triển khai rộng rãi trên toàn quốc dưới sự quản lý trực tiếp của Sở Nội Vụ, Trung tâm Dịch vụ việc làm (DVVL) tỉnh Bình Dương đóng vai trò đầu mối quan trọng trong tổ chức triển khai, tiếp nhận hồ sơ, tư vấn thủ tục và hỗ trợ người lao động địa phương tham gia vào chương trình. Dù còn nhiều hạn chế về quy mô và nguồn lực, song vai trò của Trung tâm là mắt xích không thể thiếu trong toàn bộ quy trình kết nối giữa người lao động và thị trường lao động Hàn Quốc.

Trung tâm DVVL Bình Dương đóng vai trò là cầu nối quan trọng giữa người lao động địa phương với chương trình EPS ở cấp quốc gia. Từ việc nắm bắt thông báo chỉ tiêu, thông tin kỳ thi, điều kiện ngành nghề đến việc hướng dẫn quy trình đi lại, đăng ký online – Trung tâm là nơi tập trung tất cả dữ liệu, thủ tục và cập nhật để hỗ trợ người lao động tiếp cận thông tin chính thống và kịp thời. Trong bối cảnh người lao động tại Bình Dương còn ít có điều kiện tiếp cận thông tin qua truyền thông đại chúng hoặc mạng lưới xã hội rộng khắp như tại các tỉnh miền Trung, miền Bắc, thì việc Trung tâm chủ động cung cấp hướng dẫn, in ấn tài liệu và bố trí nhân sự hỗ trợ trực tiếp tại chỗ là rất cần thiết để nâng cao mức độ tiếp cận của người dân đến chương trình EPS.

Ngoài việc tiếp nhận hồ sơ, Trung tâm DVVL còn có vai trò quan trọng trong công tác truyền thông, phổ biến chính sách đến người lao động địa phương. Theo nội dung thông báo trong năm 2025, Trung tâm sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông qua các buổi hướng dẫn tại xã/phường, hội thảo định hướng nghề nghiệp, cập nhật thông tin trực tuyến trên website và fanpage chính thức. Đây là một trong những giải pháp then chốt giúp khắc phục tình trạng tỷ lệ tham gia EPS thấp tại Bình Dương, khi phần lớn người lao động chưa hiểu rõ về bản chất chương trình, điều kiện tham gia, lợi ích và quyền lợi được bảo đảm từ nhà nước Việt Nam và Hàn Quốc.

TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH BÌNH DƯƠNG

369 Đại lộ Bình Dương, khu phố Hòa Lân, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(0274) 3.899.019

phonggtvlbd@gmail.com